

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP**



## **BÁO CÁO TỔNG KẾT**

**HOẠT ĐỘNG KH&CN SINH VIÊN NĂM HỌC 2019 - 2020  
VÀ KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NĂM HỌC 2020 - 2021**

**Hà Nội, tháng 9 năm 2020**

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2020

## BÁO CÁO

### TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG KH&CN SINH VIÊN NĂM HỌC 2019 - 2020 VÀ KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NĂM HỌC 2020 - 2021

Hoạt động KH&CN sinh viên là một nhiệm vụ được Trường Đại học Lâm nghiệp đặc biệt chú trọng. Đối với sinh viên, nghiên cứu khoa học (NCKH) là quá trình trải nghiệm từ lý thuyết đến thực tiễn, giúp sinh viên bước đầu rèn luyện và nâng cao khả năng tư duy, tự khám phá, tự bồi dưỡng kiến thức khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Học tập là công việc cả đời, NCKH sẽ giúp sinh viên có kiến thức về phương pháp học và tự học, hình thành và hoàn thiện nhân cách, có tư duy tích cực trong nhận thức và hành vi. Đối với công tác đào tạo của Nhà trường, NCKH giúp nâng cao hiệu quả, chất lượng của công tác dạy và học, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo trong nhà trường, biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo, giúp sinh viên từng bước hoàn thiện kiến thức, tiếp cận các vấn đề khoa học một cách thuận lợi hơn.

Do dịch bệnh Covid-19, hoạt động nghiên cứu thu đề tài NCKH sinh viên được thực hiện hai đợt (từ 15 - 20/5/2020 và 10 - 15/6/2020): 1) *Nghiệm thu đề tài NCKH sinh viên*; 2) *Tổ chức xét chọn đề tài đạt giải cấp Trường và dự thi cấp quốc gia*; Các hoạt động đã diễn ra sôi nổi ở khắp các Khoa/Viện và giảng đường tạo nên không khí hứng khởi, trang trọng và ý nghĩa cho các sinh viên tham gia NCKH.

**Các lĩnh vực khoa học sinh viên tham gia nghiên cứu:** Thuộc các lĩnh vực chuyên môn do các Khoa/Viện đảm nhiệm cụ thể như: Quản lý tài nguyên thiên nhiên, Môi trường và Lâm sinh; Giống và Công nghệ sinh học; Kinh tế, Chính sách; quản lý đất đai và phát triển nông thôn; Công nghiệp rừng và chế biến lâm sản; Kiến trúc cảnh quan, cây xanh đô thị và Nội thất.

**Các hình thức NCKH của sinh viên năm học 2019 - 2020:** (1) Thực hiện đề tài NCKH sinh viên; (2) Lái xe sinh thái tiết kiệm nhiên liệu Honda; (3) Vô địch Tin học văn phòng cấp Trường và cấp Quốc gia; (4) Tham gia cuộc thi khởi nghiệp Lâm nghiệp, Khởi nghiệp quốc gia; (5) Tham gia dự thi xét giải thưởng sinh viên NCKH cấp quốc gia....

## I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KH&CN SINH VIÊN

### 1.1. Kết quả hoạt động KH&CN sinh viên năm học 2019 - 2020

Các hoạt động KH&CN sinh viên được hoàn thành dựa trên kết quả tham gia dự thi các cấp và kết quả nghiệm thu đề tài NCKH từ hội đồng KH&ĐT các Khoa/Viện. Thông qua đó Hội đồng Khoa học Trường tiến hành họp xét lựa chọn ra các công trình đạt giải nhất, nhì, ba và khuyến khích cấp Trường cũng như lựa chọn công trình dự thi cấp quốc gia. Kết quả các HĐKH và giải thưởng sinh viên năm học 2019 - 2020 được thể hiện ở bảng 01, 02 và 03.

**Bảng 01. Kết quả hoạt động KHCN sinh viên năm học 2019 - 2020**

TT	Nội dung	2019 – 2020				
		Số sinh viên		Số đề tài		
		Đăng ký	Thực hiện	Đăng ký	Hoàn thành	Tỉ lệ hoàn thành (%)
<b>1. Đề tài NCKH sinh viên</b>						
1.1	Quản lý TNR&MT	63	25	22	9	40,9
1.2	Kinh tế & QTKD	37	25	13	9	69,2
1.3	Cơ điện Công trình	48	14	18	6	33,3
1.4	Lâm học	2	2	1	1	100
1.5	Viện CNSH Lâm nghiệp	61	51	26	19	73,1
1.6	Viện KTCQ&CXĐT	6	6	3	2	66,7
1.7	Viện Công nghiệp gỗ	23	13	7	4	57,1
1.8	Viện QLDD & PTNT	44	35	29	25	86,2
<b>Tổng</b>		<b>284</b>	<b>171</b>	<b>119</b>	<b>75</b>	<b>63</b>
<b>2. Olympic cơ học toàn quốc</b>						
2.1	Cơ điện Công trình	-	-			-
<b>3. Vô địch Tin học văn phòng (MOS)</b>						
3.1	Cấp Trường (MOSVNUF)	18	18			100
3.2	Cấp Quốc gia (MOST) - Khoa KT&QTKD: 04 SV - Viện CNG&NT: 03 SV - Viện CNSH: 01 SV - Khoa CĐ&CT: 01 SV	9	9			100
<b>4. Cuộc thi Lái xe sinh thái - Tiết kiệm nhiên liệu Honda năm 2019-2020</b>						
4.1	Khoa CĐ&CT	10	10	2	2	100
<b>5. Giải thưởng sinh viên NCKH cấp Quốc gia năm 2019</b>						
5.1	Các Khoa/viện	10	10	4	4	100
<b>Tổng cộng</b>		<b>331</b>	<b>218</b>			

**Bảng 02. Kết quả hoạt động Khởi nghiệp Lâm nghiệp năm 2019**

Stt	Đơn vị	Đăng ký		Hoàn thành		Tỉ lệ hoàn thành
		Dự án	Sinh viên	Dự án	Sinh viên	
1	Khoa QLTNR&MT	1	4	1	4	100
2	Viện KTCQ&NT	1	3	1	3	100
3	Khoa CD&CT	1	11	1	11	100
4	Khoa Lâm học	2	8	2	8	100
5	Viện QLDD&PTNT	3	01 cán bộ 6	3	01 cán bộ 6	100
6	Viện CNG	0	0	0	0	100
7	Khoa KT&QTKD	3	8	3	8	100
8	Viện CNSH	3	12	3	12	100
<b>Tổng</b>		<b>14</b>	<b>52</b>	<b>14</b>	<b>52</b>	<b>100%</b>

**Bảng 03. Các giải thưởng HDKH sinh viên năm học 2019 - 2020**

Stt	Giải thưởng	Kết quả năm học 2019 - 2020			
		Nhất	Nhì	Ba	Khuyến khích
1	Giải thưởng NCKH sinh viên dự thi cấp Trường	3	6	6	5
2	Giải thưởng sinh viên NCKH cấp quốc gia 2019			2	2
3	Giải thưởng Olympic cơ học toàn Quốc	-	-	-	-
4	Cuộc thi Lái xe sinh thái	Vị trí 13/187 đội tham gia			
5	Tin học văn phòng VNUF	1	2	3	4
6	Tin học văn phòng quốc gia MOS	9/9 SV được cấp chứng nhận MOSWC; 02 SV lọt vào top dự thi chung kết vòng loại Quốc gia			
7	Khởi nghiệp Lâm nghiệp 2019	1	1	2	2

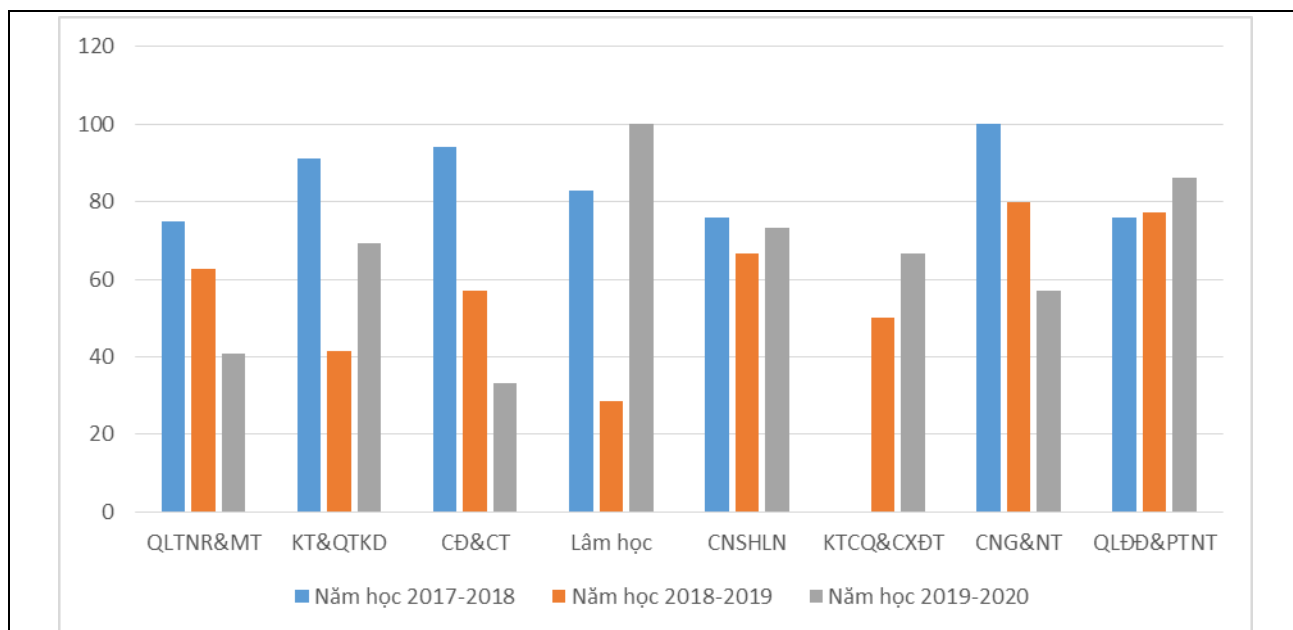
**1.2. Kết quả hoạt động KH&CN sinh viên từ năm 2017 - 2020**

Kết quả hoạt động KH&CN sinh viên từ năm 2017 - 2020 được thể hiện trên nhiều hình thức, các hoạt động KH&CN khác nhau. Tiếp nối những thành tích đã đạt được từ những giai đoạn trước Trường đã có nhiều hoạt động nổi trội và phát triển trong hoạt động KH&CN sinh viên. Dưới đây là bảng số liệu và biểu đồ thể hiện sự thay đổi rõ ràng trong các hoạt động KH&CN sinh viên qua các năm học từ 2017 – 2020.

**Bảng 04. Số lượng Đề tài NCKHSV tham gia và hoàn thành từ năm 2017 - 2020**

TT	Khoa/Viện	2017 - 2018		2018 - 2019		2019 - 2020	
		Số lượng ĐT Hoàn thành/ Đăng ký	Tỷ lệ hoàn thành (%)	Số lượng ĐT Hoàn thành/ Đăng ký	Tỷ lệ hoàn thành (%)	Số lượng ĐT Hoàn thành/ Đăng ký	Tỷ lệ hoàn thành (%)
1	Quản lý TNR&MT	15/20	75	20/32	62,5	9/22	40,9
2	Kinh tế & QTKD	10/11	91	12/29	41,4	9/13	69,2
3	Cơ điện Công trình	15/16	94	4/7	57,1	6/18	33,3
4	Lâm học	10/12	83	2/7	28,6	1/1	100
5	Viện CNSH LN	28/37	76	20/30	66,7	19/26	73,1
6	Viện KTCQ&CXĐT	<i>Không đăng ký</i>		2/4	50,0	2/3	66,7
7	Viện Công nghiệp gỗ & Nội thất	4/4	100	8/10	80,0	4/7	57,1
8	Viện QLDD&PTNT	25/33	76	17/22	77,3	25/29	86,2
	<b>Tổng</b>	<b>107/133</b>	<b>80</b>	<b>85/141</b>	<b>60,3</b>	<b>75/119</b>	<b>63%</b>

Năm học 2019 - 2020, mặc dù do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 nhiều đề tài gặp khó khăn trong điều tra số liệu, thực hiện thí nghiệm, thời gian thực hiện nghiên cứu hạn chế nhưng kết quả đạt được tương đối khả quan. Qua bảng số liệu cho thấy tỷ lệ đề tài hoàn thành năm học 2019 - 2020 tăng hơn so với năm học trước mặc dù tổng số đề tài đăng ký có giảm. Trên thực tế mặc dù số lượng sinh viên giảm mạnh nhưng số đề tài sinh viên hoàn thành chỉ giảm hơn so với năm học trước 10 đề tài. Năm học 2019 - 2020 có 75 đề tài được nghiệm thu, qua đánh giá của Hội đồng KH&CN Nhà trường đã xét chọn 3 đề tài NCKHSV đạt Giải Nhất, 6 đề tài đạt giải Nhì, 6 đề tài đạt giải Ba và 5 đề tài đạt giải Khuyến khích trong giải thưởng SVNCKH cấp trường; 3 đề tài NCKHSV xuất sắc nhất được lựa chọn gửi đi dự thi Giải thưởng SVNCKH 2020.



**Biểu đồ 01: So sánh Số lượng Đề tài tham gia và hoàn thành  
từ năm 2017 – 2020**

Căn cứ vào bảng và biểu đồ trên có thể thấy:

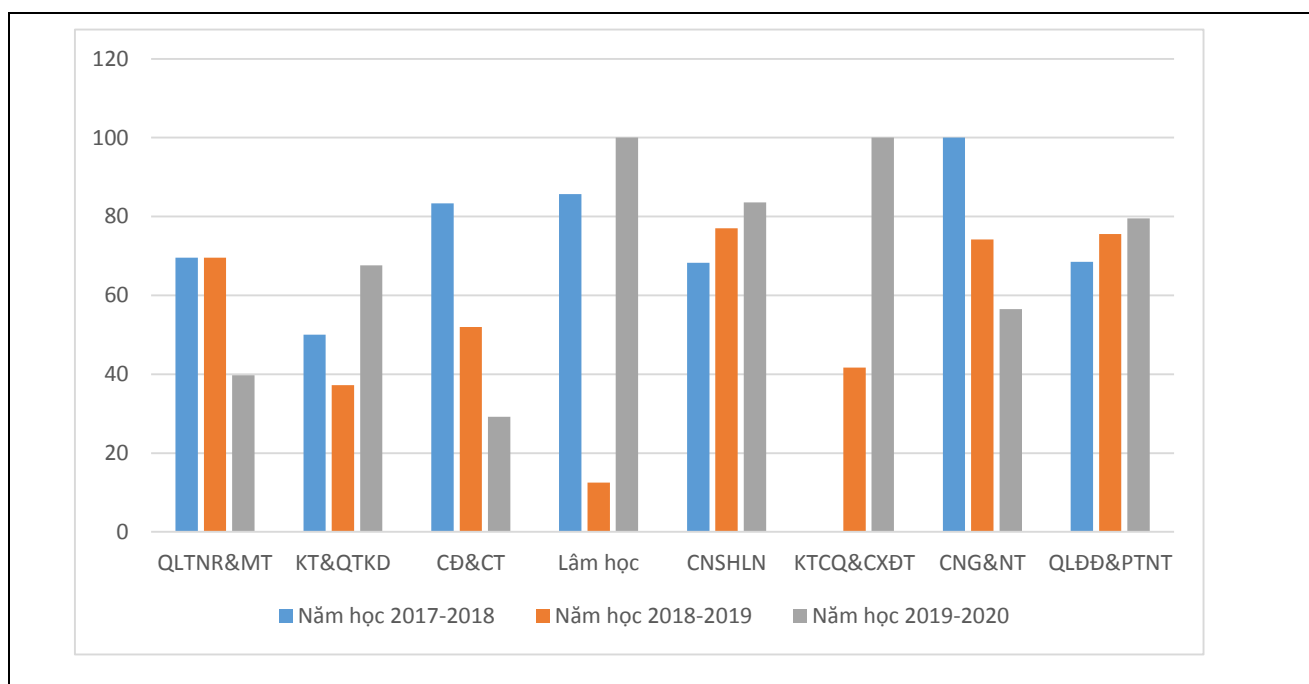
- Số lượng đề tài sinh viên đăng ký năm học 2019 - 2020 có sự giảm sút lớn so với năm học 2017 - 2018 (22 đề tài) do có sự biến động về số lượng sinh viên tính từ khóa 60 trở về đây.

- Tỷ lệ hoàn thành đề tài sinh viên NCKH tại các Khoa/Viện có sự thay đổi giữa các năm học, căn cứ vào bảng cũng như biểu đồ thể hiện ta có thể thấy được cùng bối cảnh của dịch bệnh Covid 19 nhưng trong năm học này tại một số Khoa/Viện vẫn tiếp tục duy trì tỷ lệ hoàn thành đề tài rất cao như: Viện Quản lý đất đai & PTNT (86,2%), Viện công nghệ sinh học lâm nghiệp (73,1%).

- Ngược lại, tại một số Khoa/Viện còn có số lượng đề tài NCKH còn thấp, tỷ lệ sinh hoàn thành đề tài NCKH sinh viên còn chưa cao như: Khoa Lâm Học (1 đề tài) hay Khoa Cơ điện và Công trình (33,3%) thậm chí năm học 2017 - 2018 viện KTCQ&NT không có sinh viên tham gia đề tài NCKH. Trong các năm học tiếp theo các Khoa/Viện cần có sự quan tâm hơn nữa với nhằm tăng số lượng cũng như tỷ lệ hoàn thành đề tài NCKH sinh viên góp phần đẩy mạnh phong trào chung của toàn trường trong tương lai.

**Bảng 05. Số lượng sinh viên tham gia và hoàn thành NCKH từ năm 2017 - 2020**

TT	Khoa/Viện	2017 - 2018		2018 - 2019		2019-2020	
		<i>Số sinh viên hoàn thành/ đăng ký</i>	<i>Tỷ lệ hoàn thành (%)</i>	<i>Số sinh viên hoàn thành/ đăng ký</i>	<i>Tỷ lệ hoàn thành (%)</i>	<i>Số sinh viên hoàn thành/ đăng ký</i>	<i>Tỷ lệ hoàn thành (%)</i>
1	Quản lý TNR&MT	48/69	69,6	64/92	69,6	25/22	39,7
2	Kinh tế & QTKD	19/38	50,0	35/94	37,2	25/37	67,6
3	Cơ điện Công trình	30/36	83,3	13/25	52,0	14/48	29,2
4	Lâm học	36/42	85,7	3/24	12,5	2/2	100
5	Viện CNSH LN	69/101	68,3	47/61	77,0	51/61	83,6
6	Viện KTCQ&CXĐT	-	-	5/12	41,7	6/6	100
7	Viện Công nghiệp gỗ & Nội thất	10/10	100	23/31	74,2	13/23	56,5
8	Viện QLDD&PTNT	37/54	68,5	31/41	75,6	35/44	79,5
	<b>Tổng</b>	<b>249/350</b>	<b>71,14</b>	<b>221/380</b>	<b>58,16</b>	<b>171/284</b>	<b>60,2</b>



**Biểu đồ 02. Số lượng sinh viên tham gia và hoàn thành NCKH từ năm 2017 - 2019**

Số lượng và tỷ lệ sinh viên tham gia NCKH trung bình hàng năm khoảng 63%, riêng năm học 2018 - 2019 số sinh viên hoàn thành tỉ lệ giảm đi (58%). So sánh giữa các Khoa/Viện số lượng sinh viên thực hiện trên số sinh viên đăng ký ban đầu có sự chênh lệch rõ: Viện Công nghệ sinh học lâm nghiệp có tỷ lệ hoàn thành cao (trên 80%); Viện QLDD&PTNT (80%), trong khi Khoa Cơ điện và Công trình, Khoa QLTNR&MT có tỷ lệ hoàn thành rất thấp (30-40%). Với một số Khoa/Viện còn có tỷ lệ và số lượng sinh viên tham gia NCKH thấp như Khoa Cơ điện và công trình (29,2%) và Khoa Lâm học (1 sinh viên) cần có sự quan tâm hơn nữa của giảng viên hướng dẫn cũng như Ban lãnh đạo Khoa/Viện nhằm tạo hứng thú cũng như giúp đỡ sinh viên trong quá trình thực hiện đề tài của mình, từ đó góp phần thúc đẩy sự tham gia của sinh viên toàn trường trong hoạt động NCKH.

**Bảng 06. Số sinh viên tham gia Khởi nghiệp Lâm nghiệp và Khởi nghiệp Quốc gia từ năm 2017 - 2020**

STT	Năm học			
	Hạng mục	2017 - 2018	2018 - 2019	2019 - 2020
1	Khởi nghiệp Lâm nghiệp	39	46	47
2	Khởi nghiệp quốc gia	20	16	30
<b>Tổng</b>		<b>59</b>	<b>62</b>	<b>77</b>



Tham gia sân chơi Khởi nghiệp quốc gia từ năm 2014, tổ chức cuộc thi Khởi nghiệp lâm nghiệp lần thứ nhất năm 2015 và số dự án đạt giải cuộc thi Khởi nghiệp quốc gia là 04 dự án. Trong 3 năm liên tiếp tổ chức mặc dù số lượng sinh viên giảm sút từ khóa 60 nhưng hoạt động khởi nghiệp vẫn luôn thu hút sinh viên tham gia. Đặc biệt năm học 2019 - 2020 có 30 sinh viên thuộc 5 nhóm tham gia cuộc thi khởi nghiệp quốc gia có 01 nhóm lọt 20 dự án xuất sắc đồng thời cũng là 1 trong 8 dự án xuất sắc nhất được kêu gọi vốn đầu tư.

Hoạt động Khởi nghiệp cũng chính là sân chơi bổ ích giúp cho thanh niên, sinh viên phát huy được tinh thần sáng tạo, niềm đam mê khoa học và ý thức tự lập, áp dụng kiến thức đã học để phát triển ý tưởng, dự án kinh doanh có tính khả thi áp dụng vào thực tiễn. Đồng thời tạo môi trường, điều kiện để kết nối sinh viên, thanh niên với doanh nghiệp, doanh nhân trong giao lưu, học hỏi chia sẻ kinh nghiệm và hợp tác.

**Bảng 07. Số lượng sinh viên tham gia các hạng mục: Tin học văn phòng, Olympic cơ học toàn quốc, Lái xe sinh thái từ năm 2017 - 2020**

<b>STT</b>	<b>Hạng mục</b>	<b>2017 - 2018</b>	<b>2018 - 2019</b>	<b>2019 - 2020</b>
1	Lái xe sinh thái	10	10	10
2	Tin học văn phòng	39	32	18
3	Olympic cơ học	14	8	-
	<b>Tổng</b>	<b>63</b>	<b>50</b>	<b>28</b>

- Trong các hạng mục Lái xe sinh thái, Tin học văn phòng, Olympic cơ học thì Tin học văn phòng có số lượng sinh viên tham gia đông nhất. Điều này đã cho thấy sự quan tâm đặc biệt của sinh viên trong trường với hạng mục này. Đặc biệt trong năm học 2019-2020, đội tuyển tham gia cuộc thi tin học văn phòng đã đạt được thành tích cao với 9/9 sinh viên tham gia đều được nhận chứng chỉ MOSWC, 2 sinh viên lọt top chung kết.

- Tỷ lệ sinh viên tham gia hạng mục Lái xe sinh thái và Olympic cơ học có giá trị thấp hơn so với Tin học văn phòng và thường xuyên thay đổi cho nhau qua các năm học, có tỷ lệ trung bình lần lượt khoảng 17% trong các năm học từ 2017 đến 2019. Năm học 2019 - 2020, do điều kiện dịch bệnh Covid 19 kéo dài, cuộc thi Olympic cơ học không tổ chức. Trong năm học này, đội tuyển tham gia cuộc thi lái xe sinh thái đã đạt được vị trí 13/187 đội tham gia.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **2.1. Những mặt đạt được**

- Ngay từ đầu năm học, theo định hướng của Nhà trường các Khoa/Viện đã chỉ đạo và phát huy tốt vai trò trực tiếp định hướng, phổ biến cho các lớp sinh viên xác định rõ vị trí, tầm quan trọng trong công tác NCKH sinh viên, cử những giáo viên tận tình hướng dẫn sinh viên, điển hình như: Khoa QLTN&MT, Khoa CĐ&CT, Viện CNSH,

Khoa KT&QTKD, Viện QLĐĐ&PTNT. Điều đó đã tạo động lực, sự tự tin cho sinh viên khi tham gia nghiên cứu khoa học.

- Năm học 2019 - 2020 các hoạt động KH&CN sinh viên đã đa dạng hơn với nhiều hình thức và sân chơi thúc đẩy sự đam mê tìm tòi và sáng tạo, dần đưa NCKH từng bước đi vào thực tế.

- Trong quá trình triển khai, các Khoa/Viện tích cực, chủ động, nghiêm túc khi triển khai, tổ chức các hoạt động KH&CN sinh viên. Các thầy, cô hướng dẫn đã đóng góp công sức, tâm huyết, nhiệt tình và trách nhiệm với hoạt động KH&CN sinh viên.

- Các kết quả trên thể hiện sự chỉ đạo, phối hợp có hiệu quả của lãnh đạo Nhà trường, Phòng KH&CN, Phòng Chính trị - Công tác sinh viên, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh với các Khoa/Viện chuyên môn, các nhà giáo, nhà khoa học và toàn thể sinh viên trong Nhà trường.

## **2.2. Những mặt hạn chế**

- Do điều kiện thực tế khách quan của dịch bệnh Covid-19, các khóa tập huấn về định hướng nghiên cứu, cách thức thực hiện NCKH cho sinh viên chưa tổ chức được, nhiều đề tài NCKH sinh viên không thể thực hiện được do không đủ thời gian thu thập số liệu, thời gian thực hiện nghiên cứu hạn chế (giãn cách xã hội). Trên thực tế nhiều kế hoạch nội dung KHCN sinh viên đã bị thay đổi, tạm hoãn hoặc không thực hiện.

- Chất lượng, tính sáng tạo của các đề tài NCKH sinh viên chưa cao, còn nhiều công trình khả năng ứng dụng vào thực tiễn còn hạn chế chỉ mang tính định tính, mới chỉ dừng lại ở nghiên cứu cơ bản, nội dung nghiên cứu quá gần với nội dung khóa luận tốt nghiệp do đó chưa thực sự phù hợp với đề tài khoa học.

- Phong trào NCKH của SV đã đi lên tuy nhiên chưa được phát triển đồng đều ở các đơn vị và sâu rộng trong toàn Trường. Một bộ phận sinh viên chưa nhận thức đúng ý nghĩa, tầm quan trọng của hoạt động NCKH, còn thờ ơ, ngại khó, ngại khổ, chưa say mê tìm tòi trong hoạt động khoa học; kỹ năng làm việc nhóm chưa tốt; trình độ ngoại ngữ hạn chế nên khó khăn trong việc tra cứu tài liệu nước ngoài dẫn đến việc lựa chọn đề tài nghiên cứu thiếu tính mới, tính ứng dụng thực tiễn trên thế giới.

- Một số đơn vị chưa quan tâm đúng mức chỉ là theo trách nhiệm và nghĩa vụ khi được nhà trường giao nhiệm vụ. Vì vậy, tiến độ triển khai các phong trào khoa học sinh viên cũng như chất lượng các đề tài NCKH sinh viên còn thấp.

- Sự kết nối giữa các Khoa/Viện với các doanh nghiệp tuy đã có nhưng còn hạn chế nên các đề tài nghiên cứu chưa có nhiều cơ hội được tiếp cận thực tế sản xuất và ứng dụng trong thực tiễn. Sự giao lưu kết nối giữa sinh viên các Khoa/Viện với nhau trong nghiên cứu khoa học còn yếu, sinh viên các Khoa/Viện thực hiện NCKH mới chỉ trong phạm vi nội bộ đơn vị.

- Việc học tập bồi dưỡng cán bộ giảng viên trẻ trong và ngoài nước cũng ảnh hưởng đến các nhóm sinh viên tiếp cận đăng ký giáo viên hướng dẫn.

## **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

- Gắn sinh viên NCKH với hoạt động khởi nghiệp; Tạo điều kiện cho sinh viên tham gia đề tài, dự án các cấp (Cấp Trường đến cấp Nhà nước)

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc phối hợp giữa phòng KH&CN, phòng CT-CTSV, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên với các Khoa/Viện trong việc chỉ đạo, tổ chức các HĐKH sinh viên.

- Xác định hoạt động KH&CN sinh viên là một trong những nhiệm vụ quan trọng của giảng viên (đặc biệt với đội ngũ giảng viên trẻ), là chỉ tiêu đánh giá năng lực, đánh giá thi đua đối với từng đơn vị và cá nhân.

- Việc hướng dẫn sinh viên NCKH không chỉ dừng lại ở việc hướng dẫn thông thường mà giảng viên hướng dẫn còn phải thường xuyên quan tâm theo dõi, khích lệ để sinh viên thực hiện đề tài tránh việc bỏ dở.

- Tạo cho sinh viên tính chủ động trong NCKH bằng cách tạo nhiều sân chơi cho các hoạt động KH&CN sinh viên trong và ngoài Trường.

- Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, đội ngũ Cố vấn học tập cần phát huy tốt hơn vai trò của mình trong việc khuyến khích, động viên sinh viên tham gia KH&CN.

- Mặc dù kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động khoa học tăng lên như hỗ trợ đề tài NCKH sinh viên từ 800.000 VNĐ lên 1.200.000 VNĐ, tuy nhiên con số này vẫn còn thấp so với thực tế nhu cầu nghiên cứu hiện nay.

Nhìn chung, so với các năm trước, quy trình quản lý các HĐKH sinh viên đã tạo ra nhiều chuyên biến đáng kể, các Khoa/Viện đã quan tâm nhiều hơn đến việc lựa chọn CBGV hướng dẫn; các công trình được thông qua hội đồng KH-ĐT Khoa/Viện rà soát, thẩm định góp ý một cách chặt chẽ, nghiêm túc. Sự hướng dẫn, dìu dắt đầy tâm huyết của các thầy, cô và sự nỗ lực nhiệt tình sáng tạo của tuổi trẻ đối với NCKH.

#### **IV. ĐỊNH HƯỚNG VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KH&CN SINH VIÊN NĂM HỌC 2020 - 2021**

##### **4.1. Định hướng chung**

- Giữ ở mức 10% cho tổng tất cả các hoạt động KH&CN sinh viên trên tổng số sinh viên chính quy toàn trường.

- Với định hướng phát triển theo mô hình đại học nghiên cứu tiên tiến, đa ngành, đa lĩnh vực, các Khoa/Viện phải gắn kết chặt chẽ hoạt động đào tạo với NCKH, trong đó đặc biệt quan tâm phát triển những nghiên cứu là thế mạnh của Trường Đại học Lâm nghiệp.

- Cập nhập thường xuyên các chương trình để xây dựng hướng nghiên cứu, mở rộng và nâng cao các đề tài hướng đến sản phẩm công nghệ tiên tiến và khả năng chuyển giao cho doanh nghiệp hiệu quả.

- Tại các Khoa/Viện đầu tư củng cố thêm trang thiết bị hiện đại để nghiên cứu, liên kết với các chuyên gia nước ngoài để mời chuyên gia đến làm việc, tham gia quản lý các dự án khoa học và triển khai nghiên cứu, góp phần bồi đắp cho sinh viên những kiến thức mới và tiên tiến hơn trong vấn đề nghiên cứu. Đồng thời tạo điều kiện tốt để phát triển những nhóm nghiên cứu mạnh và tiềm năng.

- Gắn kết NCKH với nâng cao chất lượng đào tạo, đặc biệt là đào tạo sau đại học, làm thế nào để thu hút học viên cao học tham gia NCKH.

- Gắn sinh viên NCKH với hoạt động khởi nghiệp nhằm phát huy tính chủ động,

nung nấu tinh thần khởi sự, khởi nghiệp ngay khi còn ngồi trên ghế Nhà trường.

- Gắn kết quả và sản phẩm nghiên cứu với thực tiễn sản xuất và thương mại hóa sản phẩm phục vụ nhu cầu xã hội.

- Nâng cao trình độ ngoại ngữ của cán bộ, sinh viên cũng như phát triển hợp tác quốc tế, phát triển mối quan hệ với các trường, các tổ chức xã hội để phát triển KH&CN.

- Thu hút các nguồn lực xã hội cho hoạt động KH&CN và đóng góp vào ngân sách Nhà trường.

- Thực hiện công tác sở hữu trí tuệ, bảo hộ thành quả của NCKH sinh viên.

#### **4.2. Kế hoạch hoạt động KH&CN sinh viên năm học 2020 - 2021**

##### ***Đề tài NCKH sinh viên***

- Các Khoa lập và đăng ký kế hoạch: trước **30/8/2020**

- Phòng KH&CN tổng hợp, trình Ban Giám hiệu phê duyệt kế hoạch hoạt động KH&CN sinh viên trước ngày **30/9/2020**

- Từ ngày **30/9/2020 - 30/4/2021**: Các khoa triển khai giao đề tài, phân công giáo viên hướng dẫn, xét duyệt đề cương nghiên cứu, tổ chức cho sinh viên thực hiện.

- Nghiệm thu cấp Khoa/Viện: **01/5 - 10/5/2021**

- Xét đề tài dự thi cấp Trường trước ngày **10/5/2021**

- Tổ chức Hội nghị tổng kết KH&CN sinh viên: **15/5 - 18/5/2021**

- Gửi công trình dự thi cấp Bộ trước ngày **30/6/2021**

***Olympic cơ học, Tin học văn phòng, Khởi nghiệp, Lái xe sinh thái - Tiết kiệm nhiên liệu, Giải thưởng Eureka thực hiện theo kế hoạch của Ban tổ chức.***

Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nhân tài; với lòng nhiệt tình, say mê nghiên cứu khoa học của đội ngũ thầy và trò Trường Đại học Lâm nghiệp. Chúng ta tin tưởng rằng, các hoạt động KH&CN của sinh viên sẽ ngày càng phát triển và gặt hái được nhiều thành công, là động lực phấn đấu rèn luyện trong học tập và nghiên cứu, đóng góp cho sứ mệnh phát triển của Nhà trường.

Thay mặt Phòng KH&CN kính chúc các thầy cô và các em sinh viên sức khỏe, chúc cho Hội nghị Tổng kết hoạt động NCKHSV trường Đại học Lâm nghiệp năm học 2019-2020 thành công tốt đẹp.

**PHÒNG KH&CN**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC CÁC HOẠT ĐỘNG KHCN SINH VIÊN ĐẠT GIẢI CÁC CẤP**  
**NĂM HỌC 2019-2020**

**A. ĐẠT GIẢI CẤP TRƯỜNG**

*03 giải Nhất; 06 giải Nhì; 06 giải Ba; 05 giải Khuyến khích*

T T	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Giảng viên hướng dẫn	Đơn vị	Đạt giải
<b>I Giải Nhất (8 sinh viên thực hiện)</b>						
1	Đề xuất tuyến du lịch sinh thái và diễn giải môi trường tại trường Đại học Lâm nghiệp, Xuân Mai, Chương Mỹ, Hà Nội	Phùng Thị Thanh Hải	61-QLTN&MT	TS.Lưu Quang Vinh	Khoa QLTNR&MT	Nhất
2	Nghiên cứu nhân giống hai loài lan <i>Catleya</i> bằng phương pháp nuôi cấy <i>In vitro</i>	Nguyễn Thị Thành Trần Hồng Nga Nguyễn Thị Hà Phượng Loan Lương Thị Bảo Ngọc	61-CNSH 61-CNSH 62-CNSH 62-CNSH	TS.Nguyễn Thị Hồng Gám	Viện CNSH Lâm nghiệp	Nhất
3	Nghiên cứu ảnh hưởng của mật độ và liều lượng bón lân đến sinh trưởng, phát triển và năng suất của giống đậu tương AK04 trong vụ Đông tại TT Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, TP. Hà Nội	Lò Thị Ngoan Phạm Huy Hoàng Đào Huyền Trang	61-KHCT 62-KHCT 62-KHCT	ThS. Bùi Thị Cúc	Viện QLĐĐ&PTNT	Nhất
<b>II Giải Nhì (14 sinh viên thực hiện)</b>						
4	Nghiên cứu bản tồn chuyển chỗ loài Hoàng đàn Hữu Liên ( <i>Cupressus tonkinensis</i> ) tại khu bảo tồn thiên nhiên Hữu Liên, Lạng Sơn	Lê Minh Thư Hoàng Thị Yên Nguyễn Hoàng Nam	61-QLTN&MT 63-QLTNR 63-QLTNR	PGS.TS.Trần Ngọc Hải	Khoa QLTNR&MT	Nhì
5	Nghiên cứu bệnh viêm da trên chó đến khám và điều trị tại phòng khám Thú y- Thú cưng Lâm nghiệp và thử nghiệm điều trị bệnh viêm da do nấm.	Nguyễn Hữu Quang Hoàng Thu Hiền Bùi Thị Mây Hoàng Trung Hiếu Trần Thị Hằng	62A-Thú Y	ThS. Nguyễn Thị Thu Trang	Viện CNSH Lâm nghiệp	Nhì
6	Giải pháp góp phần nâng cao khả năng tự chủ tài chính tại các Vườn quốc gia trực thuộc Tổng cục Lâm nghiệp khu vực phía Bắc	Trần Thị Bích Ngọc Trần Thị Tâm	62A KTO 63A KTO	TS. Đào Lan Phương	Khoa KT&QTKD	Nhì
7	Kiểm kê đất đai và thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 tại thị trấn Bồ Hạ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang	Nguyễn Văn Hiếu	61A-QLĐĐ	ThS. Phạm Thanh Quế	Viện QLĐĐ&PTNT	Nhì
8	Nghiên cứu thiết kế máy uốn ống	Hoàng Đức Trung	61-KTCK	TS. Trần Văn Tùng	Khoa CĐ&CT	Nhì
9	Thiết kế nôi em bé	Nguyễn Văn Đạt Nguyễn Thị Thu Thảo	62 TKNT	TS. Nguyễn Thị Vĩnh Khánh	Viện CNG&NT	Nhì
<b>III Giải Ba (13 sinh viên thực hiện)</b>						
10	Đánh giá độ bền sinh học của gỗ Sa Mộc ( <i>Cunninghamia lanceolata</i> Lamb.Hook) biến tính	Trần Đức Hạnh	61-CNSH	TS. Vũ Kim Dung	Viện CNSH Lâm nghiệp	Ba
11	Nhu cầu tham vấn tâm lý của sinh viên Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh, trường Đại học Lâm nghiệp	Phạm Thị Xuân Mai Trần T. Hà Phương Lưu Hà Anh	63A KTO 63A KTO 63 QTKD	ThS. Bùi Thị Ngọc Thoa	Khoa KT&QTKD	Ba

12	Kiểm kê và thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 xã Tân Hiệp, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang	Tần Văn Hương	61A-QLĐĐ	ThS. Nguyễn Thị Hải	Viện QLĐĐ&PTNT	Ba
13	Nghiên cứu ảnh hưởng của phân TS9 đến sinh trưởng, phát triển và năng suất của cây Lạc vụ Đông tại TT Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, TP. Hà Nội	Đặng Thị Tái Bùi Xuân Sơn	61-KHCT 63 -KHCT	TS. Kiều Trí Đức	Viện QLĐĐ&PTNT	Ba
14	Thiết kế cảnh quan khuôn viên cảnh quan nhà A1 và A2 trường Đại học Lâm nghiệp trên cơ sở mặt bằng quy hoạch tổng thể đã được phê duyệt	Bùi Văn Chung Vũ Thị Hà Phạm Hồng Linh Phương Thị Thanh Loan	60-KTCQ 61-KTCQ 61-KTCQ 60-KTCQ	PGS. TS. Đặng Văn Hà	Viện KTCQ&CXĐT	Ba
15	Nghiên cứu đặc điểm sinh khối rễ của một số trạng thái thảm thực vật trên đất bỏ hóa sau nương rẫy tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	Giàng A Hạnh Nguyễn Văn Dương	61 B LS	ThS. Hoàng Kim Nghĩa	Khoa Lâm học	Ba
<b>IV</b>	<b>Giải Khuyến khích (7 sinh viên thực hiện)</b>					
16	Biến động chất lượng nước theo không gian và thời gian tại làng nghề truyền thống Sơn Đồng, Hoài Đức, Hà Nội	Đỗ Thị Ngọc Ánh	61-QLTNTN (TT)	PGS.TS.Bùi Xuân Dũng	Khoa QLTNR&MT	Khuyến khích
17	Điều tra thành phần và đề xuất biện pháp phòng chống các loại sâu bệnh hại trên cây bưởi Diên tại xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ, TP.Hà Nội	Phùng Văn Khả Nguyễn Minh Tâm Phùng Chí Hào	62-BVTV	TS.Hoàng Thị Hằng	Khoa QLTNR&MT	Khuyến khích
18	Nghiên cứu sử dụng ADN mã vạch (DNA Barcoding) trong định danh loài Xá Xì ( <i>Cinnamomum parthenoxylon</i> (Jack) Meisn.) tại một số tỉnh phía Bắc, Việt Nam	Nguyễn Tiến Thành	61-CNSH	TS.Hà Bích Hồng	Viện CNSH Lâm nghiệp	Khuyến khích
19	Nghiên cứu giải pháp phát triển sinh kế cho cộng đồng dân tộc Tày tại xã Lê Lai, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng	Nông Thị Lam	61-KN	ThS. Trịnh Hải Vân	Viện QLĐĐ&PTNT	Khuyến khích
20	Nghiên cứu ảnh hưởng của kết quả xây dựng nông thôn mới đến sinh kế của người dân tại xã Cán Cấu, huyện Sĩ Ma Cai, tỉnh Lào Cai	Tráng Thị Mỹ	61A-QLĐĐ	TS. Xuân Thị Thu Thảo	Viện QLĐĐ&PTNT	Khuyến khích

## B. ĐẠT GIẢI CẤP QUỐC GIA

### I. Giải thưởng “Sinh viên NCKH” cấp Quốc gia năm 2019

TT	Tên đề tài NCKH	Sinh viên thực hiện	Lớp	GVHD	Khoa/Viện	Đạt giải
1	Kết hợp phương pháp điều tra điểm nghe và mô hình hóa vùng phân bố trong nghiên cứu hiện trạng quần thể Vượn: Nghiên cứu điểm tại Khu Bảo tồn thiên nhiên Sông Thanh, tỉnh Quảng Nam	Nguyễn Văn Tây Đoàn Thị Nguyệt Nguyễn Văn Lương Trịnh Minh Tôn	60B QLTNR 60A QLTNR 60A QLTNR 60A QLTNR	ThS. Trần Văn Dũng	Khoa QLTNR&MT	Ba
2	Nghiên cứu kiến thức bản địa trong sản xuất nông lâm nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu của cộng đồng người Dao ở xã Đường Hồng, huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang	Hoàng Cần Dương Sùng Mí Và	61 Khuyến nông	ThS. Đồng Thị Thanh	Viện QLĐĐ&PTNT	Ba
3	Công nghệ chế tạo vật liệu composit thấu quang từ gỗ Bồ đề	Lê Kim Trung Phạm Thị Xuân	61 CBLS	PGS.TS. Vũ Mạnh Tường	Viện CNG&NT	Khuyến khích

4	Đánh giá khả năng kháng nấm của gỗ Keo biến tính	Trần Đức Hạnh Chu Thị Thùy Dung	61 CNSH 60 CNSH	TS. Vũ Kim Dung	Viện CNSH Lâm nghiệp	Khuyến khích
---	--	------------------------------------	--------------------	-----------------	-------------------------	-----------------

### II. Cuộc thi Lái xe sinh thái, tiết kiệm nhiên liệu Honda năm 2020

T T	Nội dung	Sinh viên thực hiện	Lớp	GVHD	Khoa/Viện	Đạt giải
1	Lái xe sinh thái tiết kiệm nhiên liệu Honda năm 2020	Đỗ Mạnh Cường	62 - KOTO	TS. Trần Văn Tùng TS. Nguyễn Văn Tựu ThS. Nguyễn Bá Vũ ThS. Trần Công Chi	Khoa Cơ điện và Công trình	Vị trí thứ 13/187 đội
2		Nguyễn Trung Dũng	62 - KOTO			
3		Bùi Văn Quang	62 - KOTO			
4		Ngô Tiến Thành	62 - KOTO			
5		Đặng Duy Thanh	62 - KOTO			
6		Lê Đức Trung	62 - KOTO			
7		Đào Duy Long	63 - KOTO			
8		Phùng Tất Hoàng	63 - KOTO			
9		Nguyễn Đình Vũ	63 - KOTO			
10		Hoàng Văn Lịch	63 - KOTO			

### III. Cuộc thi vô địch tin học văn phòng Thế giới – Viettel 2020

TT	Nội dung	Sinh viên thực hiện	Lớp	Khoa/Viện	GVHD	Ghi chú
1	Vô địch tin học văn phòng Thế giới – Viettel 2020	Vũ Thị Thu Phương	K62_DVDL&LH	Khoa KT&QTKD	ThS. Trần Xuân Hòa	Top Chung kết quốc gia
2		Nguyễn Phúc Vinh	K62_CBLS	Viện CNG&NT		Được cấp chứng chỉ MOSWC
3		Nguyễn Thị Hương	K63_QTKD	Khoa KT&QTKD		
4		Nguyễn Đình Huy	K63_TY	Viện QLĐĐ&NT		
5		Vũ Đình Hoàng	K64_HTTT	Khoa KT&QTKD		
6		Nguyễn Ngọc Quỳnh	K62_KT	Khoa KT&QTKD		
7		Nguyễn Văn Dũng	K62_CBLS	Viện CNG&NT		
8		Nguyễn Thị Trang	K63_KTO	Khoa KT&QTKD		
9		Nguyễn Thị Bích Liên	K63_TKNT	Viện CNG&NT		